TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS - ST
Ngày 29 – 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hứa Văn Trung
Ông Hoàng Mạnh Sằn

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/HSST, ngày 01 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST - HS, ngày 15/3/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thượng N (tên gọi khác Hoàng Thượng B), sinh ngày 05/6/1958.

Nơi cư trú: Số 12, khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Sảy M (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ là Lý Thị T và 06 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/7/2017 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Tài H – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư N - Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại:

Ông Vy Trung N (tức X), sinh năm 1950
Trú tại: Số nhà 14, khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Vy Xuân Q, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số nhà 14, khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt
Bà Lý Thị T, sinh năm 1962, có mặt.
Địa chỉ: Số 12, khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị H, vắng mặt.
Chị Vy Thị L, vắng mặt.
Chị Nguyễn Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thượng N, sinh năm 1958 và gia đình ông Vy Trung N (tức X), sinh năm 1950, cùng trú tại: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là hàng xóm, không có mâu thuẫn với nhau. Sáng ngày 05/11/2016, Hoàng Thượng N uống bia nên không làm chủ được bản thân. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, N cầm ½ viên gạch chỉ đi sang nhà ông Vy Trung N ném viên gạch vào cửa chính làm vỡ hai cánh cửa thủy lực bằng kính của nhà ông N. Ông N đã gọi con trai là anh Vy Xuân Q, sinh năm 1985 đang ngủ trên tầng hai xuống. Khi Q xuống thấy cửa kính bị vỡ và thấy N đang đứng trước cửa nhà mình nên chạy ra. Nhìn thấy Q, N bỏ chạy về nhà. Q đuổi theo, dùng chân đạp một phát trúng người N làm N ngã xuống sân, Q tiếp tục dùng chân đá và đạp vào người N. Sau đó được ông N can ngăn nên Q đi về. N được người nhà đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu.

Tang vật thu giữ: 02 nắm tay cửa kính dài 59 cm, đường kính 04 cm, hai đầu bằng inox ở giữa làm bằng đá ngọc màu vàng nhạt đã qua sử dụng; 01 nửa viên gạch chỉ màu đỏ có diện 10 cm x 15 cm; 01 mảnh kính dầy 1,2 cm diện 04 cm x 2,5 cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL-HĐ ĐGTSTTTHS, ngày 28/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận:

- 02 cánh cửa kính cường lực đều có kích thước dài 2,6 cm, rộng 1,5 m, dày 1,2 cm;
- 02 nắm tay cửa kính dài 59 cm, đường kính 04 cm đã qua sử dụng.

Tổng giá trị 10.740.000, đồng (Mười triệu bẩy trăm bốn mươi nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 13/CT - VKS, ngày 01/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Thượng N (Hoàng Thượng B) về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nhưng áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa mở lần 1, ngày 14 tháng 11 năm 2017, bị cáo Hoàng Thượng N có biểu hiện thần kinh không bình thường, quá trình xét hỏi bị cáo khai không biết, không hiểu sự việc xảy ra hoặc im lặng không khai báo; phía gia đình bị cáo khai tại phiên tòa, bị cáo thỉnh thoảng có biểu hiện không bình thường như: Trèo lên mái nhà và nhảy xuống, tự dùng dao đâm vào bụng mình……Hội đồng xét xử đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 03/2017/HSST-QĐ, ngày 14/11/2017, yêu cầu giám định về tâm thần đối với bị cáo Hoàng Thượng N.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 58/KLGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "Trước, trong khi phạm tội và tại thời điểm giám định Hoàng Thượng N có biểu hiện hội chứng

nghiện rượu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã số F10.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Thượng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận ngày 05/11/2016 do bản thân đã uống bia nên không làm chủ được hành vi, đã dùng ½ viên gạch chỉ ném vỡ cửa chính bằng kính của gia đình ông Vy Trung N mặc dù giữa hai bên gia đình không hề có mâu thuẫn. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật và rất ăn năn, hối hận.

Bị hại Vy Trung N khai: Khoảng 7h30 phút ngày 05/11/2016, khi ông đang ăn sáng trong phòng khách thì nghe tiếng "choang", ông nhìn ra cửa thì thấy cửa chính bằng kính bị vỡ và Hoàng Thượng N đang đứng trước cửa nhà trên tay vẫn cầm 01 nửa viên gạch chỉ. Ông N gọi Vy Xuân Q là con trai xuống, Q có đuổi theo đánh N nhưng được ông can ngăn nên Q đi về. Lúc đầu ông yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông giá trị hai cánh cửa kính bị vỡ là 25.000.000,đồng nhưng sau đó ông chấp nhận việc thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình ông 5.000.000,đồng. Ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thượng N (Hoàng Thượng B) phạm tội "Hủy hoại tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015); Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thượng N (Hoàng Thượng B) từ 09 (chín) đến 10 (mười) tháng tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy: 02 nắm tay cửa kính dài 59 cm, đường kính 04 cm hai đầu bằng inox ở giữa làm bằng đá ngọc màu vàng nhạt đã qua sử dụng; 01 nửa viên gạch chỉ màu đỏ có diện 10 cm x 15 cm; 01 mảnh kính dầy 1,2 cm diện 04 cm x 2,5 cm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 29; điểm p, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội "Hủy hoại tài sản", đề nghị tuyên bố miễn trách nhiệm hình sự và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 06/KL-HĐ ĐGTSTTTHS, ngày 28/02/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hoàng Thượng N đã có hành vi dùng gạch ném vỡ hoàn toàn hai cửa kính cường lực nhà ông Vy Trung N. Trị giá tài sản bị thiệt hại là 10.740.000, đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù bị cáo có đủ năng lực nhận thức về hành vi nhưng do uống bia không làm chủ được bản thân, bị cáo đã phạm tội.

[3] Để có cơ sở quyết định hình phạt đối với bị cáo đảm bảo tính công minh, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử cũng đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã nộp vào Chi Cục Thi hành án dân sự huyện C 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) để khắc phục hậu quả; tại phiên tòa phía gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015).

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46; 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015). Hội đồng xét xử xét thấy cần cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*". Xét thấy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo không có công ăn việc làm, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường 5.000.000, đồng, Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Số tiền này gia đình bị cáo đã nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, cần xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

[10] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy: 02 nắm tay cửa kính hai đầu bằng inox ở giữa làm bằng đá ngọc màu vàng nhạt đã qua sử dụng; 01 nửa viên gạch chỉ màu đỏ có diện 10 cm x 15 cm; 01 mảnh kính dầy 1,2 cm diện 04 cm x 2,5 cm vì không còn giá trị sử dụng.

[11] Đối với Vy Xuân Q có hành vi gây thương tích cho Hoàng Thượng N nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho rằng theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội phạm là không đúng bởi lẽ tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, đồ thờ cúng có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại…"

Bị cáo Hoàng Thượng N có hành vi hủy hoại tài sản có giá trị 10.740.000 đồng. Do vậy, bị cáo bị truy tố về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nhưng áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[15] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015); Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thượng N (Hoàng Thượng B) phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Thượng N (Hoàng Thượng B) 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/7/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo phải bồi thường cho bị hại 5.000.000,đồng. Gia đình bị cáo đã nộp tiền bồi thường 5.000.000,đồng (Năm triệu đồng) thay bị cáo theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001757, ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) nắm tay cửa kính hai đầu bằng inox ở giữa làm bằng đá ngọc màu vàng nhạt đã qua sử dụng;

- 01 (Một) nửa viên gạch chỉ màu đỏ có diện 10 cm x 15 cm;

- 01 (Một) mảnh kính dầy 1,2 cm diện 04 cm x 2,5 cm.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2017).

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Hoàng Thượng N (Hoàng Thượng B) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh